Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước

Đơn vị tính: *Tỷ đồng*

	Thực hiện tháng 3 năm 2013	Ước tính tháng 4 năm 2013	Cộng dồn 4 tháng đầu năm 2013	4 tháng đầu năm 2013 so với kế hoạch năm 2013 (%)	4 tháng đầu năm 2013 so với cùng kỳ năm 2012 (%)
TỔNG SỐ	**14729**	**15677**	**51374**	**25,7**	**96,1**
Phân theo cấp quản lý					
Trung ương	3418	3562	10984	23,2	83,0
Địa phương	11311	12115	40390	26,4	100,4
Một số Bộ					
Bộ Giao thông Vận tải	464	502	1627	25,1	81,0
Bộ NN và PTNT	268	364	952	21,5	79,3
Bộ Xây dựng	109	135	407	20,1	90,0
Bộ Y tế	58	67	199	22,5	73,6
Bộ Giáo dục và Đào tạo	50	51	173	24,7	74,2
Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	40	45	134	26,3	83,8
Bộ Công Thương	29	30	90	28,7	80,9
Một số địa phương					
Hà Nội	1454	1600	5379	19,5	117,3
TP. Hồ Chí Minh	1501	1234	3639	21,2	105,1
Đà Nẵng	379	388	1455	27,2	74,5
Vĩnh Phúc	261	279	1196	39,9	113,8
Bà Rịa - Vũng Tàu	254	263	1154	26,2	113,1
Thanh Hóa	315	375	1072	34,2	100,9
Kiên Giang	263	273	1053	38,7	109,5
Nghệ An	260	281	1026	46,4	89,8
Quảng Ninh	316	332	963	24,7	92,9
Bình Dương	217	235	756	19,4	105,5
Đồng Nai	198	204	747	23,1	103,2
Cần Thơ	246	267	727	44,1	101,6
Đắk Nông	225	203	693	69,6	93,1
Lào Cai	222	243	688	44,6	153,3
Hậu Giang	176	190	647	48,3	113,2
Hà Tĩnh	131	176	621	23,0	86,3
An Giang	126	128	584	27,2	111,7
Khánh Hòa	171	190	569	21,8	93,5
Phú Thọ	134	142	569	37,3	107,7
Điện Biên	131	153	567	26,2	52,3
Đắk Lắk	83	97	559	37,0	101,2
Lai Châu	140	191	551	39,5	179,8
Bạc Liêu	198	206	551	39,3	98,8
Đồng Tháp	147	159	548	33,9	100,3